



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 12/10/2026

Ba phiên đỏ lửa...

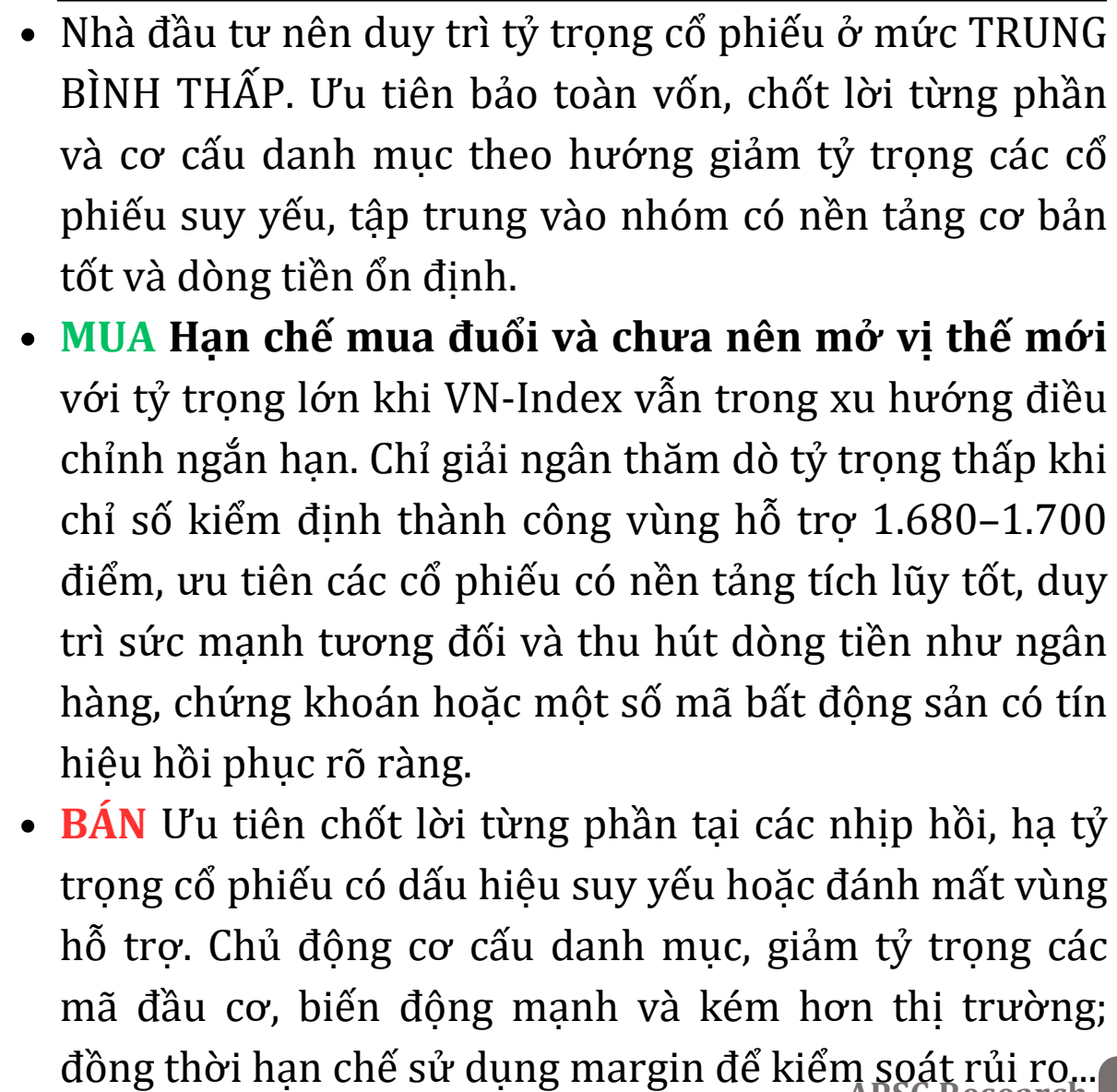
Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



8 (-0.22%)





Thông tin cổ phiếu

TRUNG LẬP

• Giá ngày 09/10/2026	32.35
• Vùng mua/bán tiềm năng	29-30
• Giá chốt lời	33-34
• Giá cắt lỗ	27
• Vốn hóa (tỷ đồng)	229,239.88
• SLCP lưu hành (cp)	7,086,240,414
• KLGD BQ 10 phiên	11,869,690
• Giá sổ sách	25.29
• EPS hiện tại	3.83
• P/E	8.45

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng duy trì đà mở rộng, hỗ trợ tăng trưởng tài sản sinh lãi

- Tính đến cuối quý II/2026, dư nợ tín dụng riêng ngân hàng tăng 11,6% từ đầu năm theo hạn mức của NHNN, trong khi mức tăng đạt 14,3% nếu bao gồm các khoản tài trợ được miễn hạn mức. Quy mô tài sản sinh lãi mở rộng giúp thu nhập lãi thuần quý II đạt 10.763 tỷ đồng, tăng 17,8% so với cùng kỳ. Đáng chú ý, tín dụng tiếp tục được hỗ trợ bởi nhu cầu vốn của các phân khúc khách hàng trọng tâm, qua đó tạo dư địa tăng trưởng cho hoạt động ngân hàng cốt lõi. Đây là yếu tố tích cực đối với TCB, bởi tăng trưởng tín dụng đi cùng khả năng cải thiện NIM sẽ giúp lợi nhuận duy trì đà tăng trưởng.

NIM riêng quý phục hồi, nhưng CASA và chi phí vốn vẫn cần theo dõi

- NIM riêng quý II/2026 đạt 3,4%, tăng từ 3,1% trong quý I, cho thấy hiệu quả sinh lời trên tài sản sinh lãi đã cải thiện. Tuy nhiên, NIM trượt 12 tháng vẫn giảm xuống 3,6%, thấp hơn mức 3,9% cùng kỳ năm trước, phản ánh áp lực từ chi phí vốn và môi trường cạnh tranh lãi suất. CASA đạt 41,1% tại cuối quý II, giảm so với 42,5% cuối quý I, cho thấy tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn chưa phục hồi hoàn toàn. Do đó, triển vọng cải thiện NIM của TCB vẫn phụ thuộc vào khả năng duy trì tăng trưởng CASA, kiểm soát chi phí vốn và tối ưu hóa cơ cấu tài sản sinh lãi.

Thu nhập ngoài lãi tiếp tục là động lực tăng trưởng, chất lượng tài sản được kiểm soát

- Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng, củng cố mô hình ngân hàng đa dịch vụ. Thu nhập ngoài lãi quý II/2026 đạt 4.179 tỷ đồng, tăng 15,9% so với cùng kỳ, trong đó thu nhập phí thuần đạt khoảng 4.200 tỷ đồng, tăng 22,7% so với quý trước. Kết quả này cho thấy hoạt động dịch vụ tiếp tục đóng góp tích cực vào tăng trưởng thu nhập, bên cạnh động lực từ tín dụng. Việc mở rộng các nguồn thu từ dịch vụ giúp TCB đa dạng hóa cơ cấu thu nhập, đồng thời giảm mức độ phụ thuộc vào biến động của biên lãi thuần. Tỷ lệ nợ xấu của TCB tại cuối quý II/2026 ở mức 1,15%, giảm nhẹ so với 1,23% cuối quý I, cho thấy chất lượng tín dụng chưa có dấu hiệu suy giảm đáng kể. Chi phí tín dụng 12 tháng gần nhất duy trì ở mức 0,6%, phản ánh áp lực trích lập dự phòng vẫn được kiểm soát. Việc duy trì nợ xấu ở mức thấp trong bối cảnh tín dụng tăng trưởng tốt là yếu tố tích cực đối với khả năng bảo toàn lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn.
- Kết quả kinh doanh.** TCB ghi nhận KQKD tích cực trong 6T2026, với LNTT đạt 18,5 nghìn tỷ đồng, tăng 22,5% YoY. TOI đạt 28,6 nghìn tỷ đồng, tăng 17,5% YoY, nhờ tăng trưởng ở cả thu nhập lãi thuần và thu nhập dịch vụ.
- Phân tích kỹ thuật.** Cổ phiếu TCB cho tín hiệu trung lập khi giá đang nằm tại hỗ trợ các đường MA quan trọng.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	14/09/2026	BVS	TRUNG LẬP	Chứng khoán	21-22	25-26	19	19%
2	15/09/2026	PVD	CANH MUA	Dầu khí	18.5-19.5	22-23	17	19%
3	16/09/2026	VCB	CANH MUA	Ngân hàng	59-61	68-70	55	15.3%
4	17/09/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	31-32	36-37	28	19.4%
5	18/09/2026	PHR	CHỜ MUA	Cao su	29-30	33-34	27	13.8%
6	21/09/2026	FCN	CANH MUA	Xây dựng	11-11.5	12.5-13	10	13.6%
7	22/09/2026	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	21-22	26-27	19	23.8%
8	23/09/2026	MSN	CHỜ MUA	Bán lẻ	68-70	76-78	63	11.7%
9	24/09/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	44-46	54-56	40	22.7%
10	25/09/2026	VTP	CHỜ MUA	Logistic	48-50	58-60	44	20.8%
11	28/09/2026	HDB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	26-27	29-30	25	11.5%
12	29/09/2026	BMI	CHỜ MUA	Bảo hiểm	13-14	16-17	12	23%
13	30/09/2026	VOS	CHỜ MUA	Vận tải	12-13	15-16	11	25%
14	01/10/2026	POW	CHỜ MUA	Ngành Điện	12-12.6	14-15	11	16.7%
15	02/10/2026	PLX	TRUNG LẬP	Dầu khí	34-35	40-41	31	17.6%
16	05/10/2026	TNG	TRUNG LẬP	Dệt may	15-16	18-19	14	20%
17	06/10/2026	HPG	TRUNG LẬP	Ngành thép	18-19	21-22	17	10.5%
18	07/10/2026	DCM	CANH MUA	Hóa chất	33-34	38-40	30	15.2%
19	08/10/2026	VGC	CANH MUA	VLXD	45-46	52-54	41.5	15.6%
20	09/10/2026	VGT	CANH MUA	Dệt may	11.5-12.5	14-15	10	21.7%
21	12/10/2026	TCB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	29-30	33-34	27	13.8%



Thị trường thế giới

- **Dow Jones tăng hơn 400 điểm, Phố Wall khép lại tuần giao dịch khởi sắc.** Kết phiên, Nasdaq Composite tăng 0.64%, lên 27,366.17 điểm. S&P 500 tăng 0.59%, đạt 7,811.54 điểm, trong khi Dow Jones tăng 423.31 điểm, tương đương 0.83%, lên 51,654.95 điểm.
- **Trái phiếu Pháp trải qua thập kỷ tồi tệ nhất kể từ năm 1803.** Thị trường trái phiếu chính phủ Pháp chịu áp lực bán mạnh trong bối cảnh bất ổn chính trị kéo dài, thâm hụt ngân sách lớn và lo ngại về khả năng kiểm soát nợ công. Chi phí vay dài hạn tăng khiến chính phủ đối mặt với áp lực tài khóa ngày càng lớn, trong khi lợi suất trái phiếu Pháp có xu hướng thu hẹp chênh lệch với các quốc gia có mức độ tín nhiệm thấp hơn trong khu vực. Diễn biến này phản ánh sự suy giảm niềm tin của nhà đầu tư đối với triển vọng tài khóa Pháp, đồng thời làm gia tăng rủi ro biến động trên thị trường châu Âu.

Thị trường trong nước

- **Việt Nam đề xuất đưa thuế xuất khẩu 3 loại phân bón về 0%.** Bộ Tài chính đề xuất giảm thuế xuất khẩu đối với phân urê, supe lân và kali sulphat (SOP) từ 5% xuống 0% nhằm khuyến khích xuất khẩu, thúc đẩy chế biến sâu và gia tăng giá trị sản phẩm. Theo dự thảo, năng lực sản xuất urê trong nước đạt 2,73 triệu tấn/năm, đáp ứng nhu cầu nội địa và còn dư địa xuất khẩu; kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này đạt 329 triệu USD trong năm 2025. Kim ngạch xuất khẩu supe lân cũng tăng từ 13,2 triệu USD năm 2024 lên 18 triệu USD năm 2025.
- **9 tháng đầu năm 2026, ngành Thanh tra đã phát hiện vi phạm về kinh tế 81,310 tỷ đồng và 5,565ha đất.** Trong 9 tháng đầu năm 2026, toàn ngành Thanh tra triển khai 2.840 cuộc thanh tra, ban hành 2.473 kết luận tại 7.540 đơn vị, qua đó phát hiện vi phạm kinh tế trị giá 81.310 tỷ đồng và 5.565 ha đất. Cơ quan thanh tra kiến nghị thu hồi 1.258 tỷ đồng và 207 ha đất về ngân sách Nhà nước; đồng thời kiến nghị xử lý khác đối với các sai phạm theo quy định. Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, ngành đã xử lý 24.924/32.029 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 77,8%. Những kết quả này cho thấy hoạt động thanh tra, giám sát và xử lý sai phạm tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần tăng cường kỷ cương quản lý kinh tế và sử dụng đất.

Thị trường hàng hóa

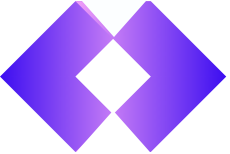
- **Vàng thế giới vượt mốc 4,200 USD, lên cao nhất một tuần.** Giá vàng tăng phiên thứ hai liên tiếp trong ngày 10/10, lên mức cao nhất trong một tuần, khi nhà đầu tư tranh thủ mua vào sau khi kim loại quý chạm đáy hai tháng hồi đầu tuần. Thị trường đồng thời đánh giá khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) tiếp tục tăng lãi suất. Giá vàng giao ngay tăng 1.6%, lên 4,198.99 USD/ounce vào lúc 15 giờ 13 phút theo giờ miền Đông Mỹ. Hôm thứ Tư, giá vàng đã giảm xuống mức thấp nhất trong hai tháng do đồng USD mạnh lên và lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ tăng cao, gây sức ép lên kim loại quý không sinh lãi. Hợp đồng vàng tương lai của Mỹ giao tháng 12 chốt phiên tăng 1.43%, lên 4,216.30 USD/ounce. Tính chung cả tuần, hợp đồng này tăng 1.3%. Lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm đã giảm so với mức cao nhất trong hơn hai thập kỷ ghi nhận hôm thứ Tư.



Dow 30	51,654.95	+423.31 / +0.83%	
Dow 30 Futures	51,797.60	+142.40 / +0.28%	
Nasdaq Futures	30,975.60	+92.40 / +0.3%	
S&P 500 Futures	7,828.50	+17.00 / +0.22%	
Nikkei 225	69,030.92	-11.19 / -0.02%	
Shanghai	3,813.79	+1.89 / +0.05%	
Hang Seng	24,211.35	+425.56 / +1.79%	
KOSPI	6,475.31	-150.62 / -2.27%	
FTSE 100	10,552.05	+110.45 / +1.06%	
FTSE 100 Futures	10,635.50	+9.40 / +0.09%	



XAU/USD	4,208.02	+13.78 / +0.33%
Gold	4,233.00	+16.70 / +0.4%
Copper	6.7190	+0.0090 / +0.13%
Brent Oil	103.49	-0.93 / -0.89%
London Sugar	542.50	+1.40 / +0.26%
Silver	61.560	+0.512 / +0.84%
Crude Oil WTI	90.630	-1.220 / -1.33%
Platinum	1,707.45	+12.05 / +0.71%
London Coffee	3,460.00	+40.00 / +1.17%
US Wheat	665.10	-5.65 / -0.84%
US Corn	479.40	-1.10 / -0.23%



SHB: Lãnh đạo ngân hàng SHB đăng ký mua vào lượng lớn cổ phiếu

- Ông Đinh Ngọc Dũng, Phó Tổng Giám đốc SHB, đăng ký mua 2 triệu cổ phiếu SHB trong thời gian từ ngày 15/10 đến 12/11/2026. Hiện ông sở hữu hơn 1,64 triệu cổ phiếu, tương đương 0,031% vốn điều lệ; nếu giao dịch thành công, lượng nắm giữ sẽ tăng lên hơn 3,6 triệu cổ phiếu, tương ứng 0,068% vốn. Động thái diễn ra sau khi SHB giảm sàn 6,94% trong phiên 8/10, đóng cửa ở mức 10.050 đồng/cổ phiếu, và có thời điểm xuống dưới mệnh giá trong phiên sáng 9/10.

KOS: Người nhà Chủ tịch Kosy Group muốn gom 8 triệu cổ phiếu KOS

- Bà Hoàng Thị Yến, em dâu ông Nguyễn Việt Cường – Chủ tịch HĐQT Kosy Group (KOS), đăng ký mua 8 triệu cổ phiếu KOS trong thời gian từ 15/10 đến 13/11/2026, theo phương thức khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận. Hiện bà Yến sở hữu 32.130 cổ phiếu, tương đương 0,01% vốn; nếu giao dịch thành công, tỷ lệ sở hữu sẽ tăng lên 3,71%. Động thái diễn ra khi KOS trải qua chuỗi 14 phiên giảm sàn liên tiếp, khiến thị giá lao dốc mạnh. Trước đó, Chủ tịch Nguyễn Việt Cường đã bán hơn 4,26 triệu cổ phiếu trong đợt giao dịch cuối tháng 8 đến tháng 9/2026, trong khi một số cổ đông liên quan cũng chịu áp lực bán giải chấp.

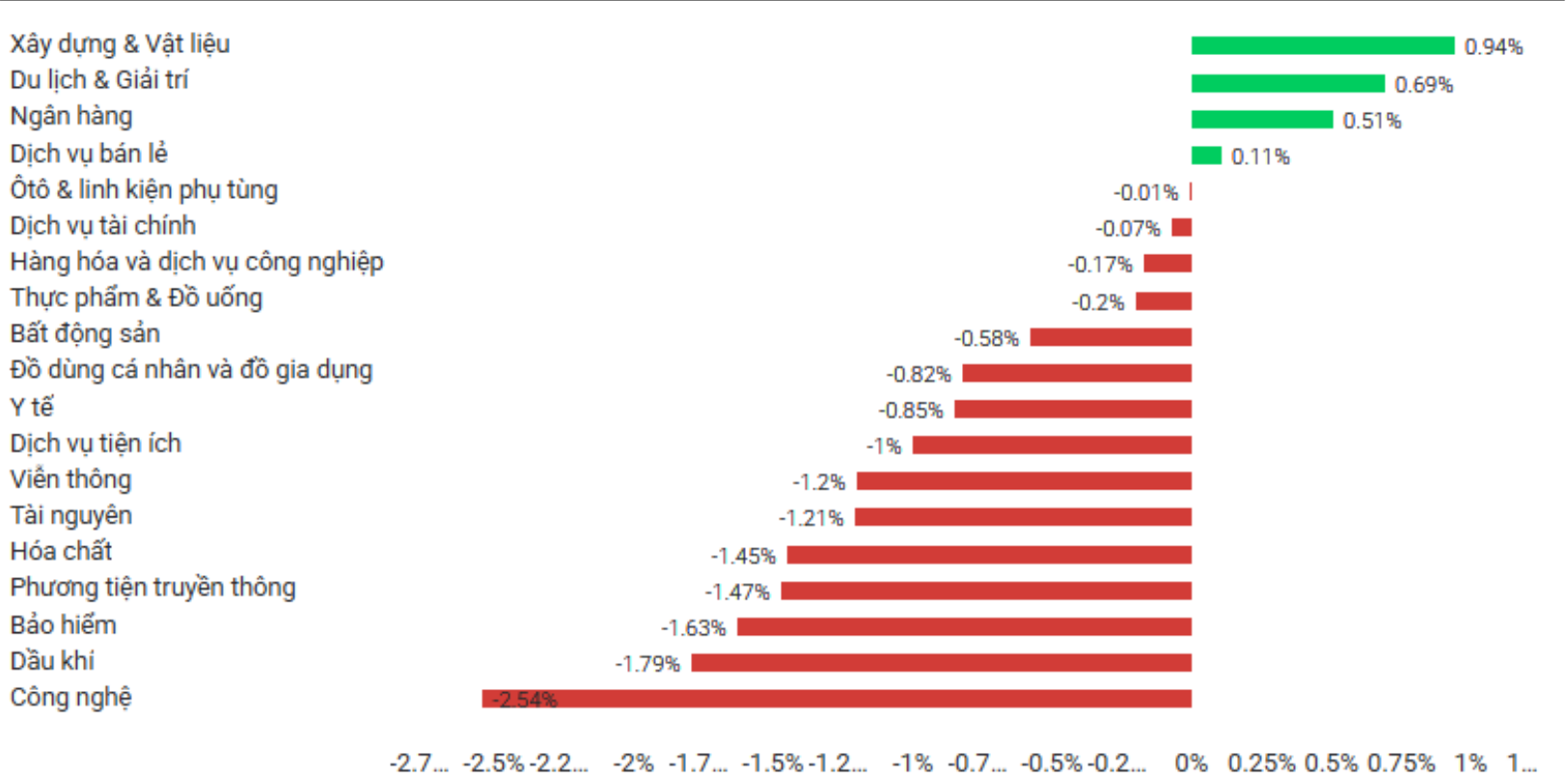
CII muốn huy động 200 tỷ đồng trái phiếu để cơ cấu nợ

- CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII) dự kiến phát hành riêng lẻ 2.000 trái phiếu mã CIIL12601, tổng giá trị 200 tỷ đồng trong tháng 10/2026, kỳ hạn 2 năm. Lô trái phiếu có lãi suất cố định 11,5%/năm trong 4 kỳ tính lãi đầu tiên; từ kỳ thứ 5, lãi suất thả nổi bằng lãi suất tham chiếu cộng 4,8%, nhưng tối thiểu 11%/năm. Trái phiếu được bảo đảm bằng phần vốn góp tại Công ty TNHH Đối tác Công tư CII và cổ phần tại CTCP Xây dựng Hạ tầng CII (CEE). Toàn bộ vốn huy động sẽ được sử dụng để cơ cấu nợ.

SBT: Mẹ Chủ tịch AgriS và doanh nghiệp liên quan bán gần 90 triệu cổ phiếu SBT

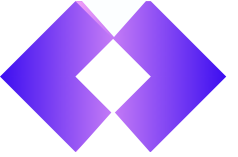
- Bà Huỳnh Bích Ngọc, thành viên HĐQT AgriS (SBT), đăng ký bán hơn 10,1 triệu cổ phiếu, trong khi CTCP Đầu tư Thành Thành Công đăng ký bán toàn bộ hơn 77,3 triệu cổ phiếu SBT đang nắm giữ. Tổng khối lượng đăng ký bán đạt khoảng 87,4 triệu cổ phiếu, dự kiến thực hiện từ ngày 14/10 đến 12/11/2026 theo phương thức thỏa thuận nhằm cơ cấu danh mục đầu tư. Tạm tính theo giá đóng cửa ngày 8/10 ở mức 22.800 đồng/cổ phiếu, giá trị giao dịch ước gần 2.000 tỷ đồng.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
NNC	41.70	2.70 (6.92%)	1,344.43	TPC	8.97	-0.67 (-6.95%)	1.79
PNJ	19.50	1.25 (6.85%)	139,218.79	DHC	36.50	-2.70 (-6.89%)	60,012.39
IDI	5.16	0.33 (6.83%)	8,892.84	KOS	10.35	-0.75 (-6.76%)	22,227.66
NVL	10.95	0.70 (6.83%)	782,506.09	VPG	1.14	-0.08 (-6.56%)	767.11
SGT	9.08	0.58 (6.82%)	45.59	DRH	1.07	-0.07 (-6.14%)	4,397.22



Công bố danh mục VNDIAMOND, VN FINSELECT & VN FINLEAD – 19/10/2026

- Đợt rà soát định kỳ ngày 19/10/2026 sẽ công bố danh mục thành phần mới của VNDIAMOND, VN FINSELECT và cập nhật chỉ số VN FINLEAD theo các tiêu chí về thanh khoản, tỷ lệ FOL và vốn hóa. Kết quả công bố là căn cứ quyết định để các quỹ ETF lớn (như DCVFMVN DIAMOND, SSIAM VN FINLEAD) thực hiện tái cơ cấu danh mục ngay sau đó. Biến động thêm bớt cổ phiếu sẽ tạo tác động trực tiếp lên cung cầu ngắn hạn và thanh khoản của nhóm tài chính lẫn nhóm kín room ngoại. Nắm bắt dữ liệu này giúp nhà đầu tư chủ động đón đầu dòng tiền tổ chức trước thềm giao dịch quý IV/2026.

Công bố cập nhật chỉ số VN30 – 21/10/2026

- Đợt công bố cập nhật chỉ số VN30 ngày 21/10/2026 là mốc rà soát dữ liệu định kỳ quan trọng của rổ 30 cổ phiếu vốn hóa và thanh khoản lớn nhất sàn HOSE. Dữ liệu cập nhật sẽ điều chỉnh lại tỷ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng (free-float), khối lượng lưu hành và giới hạn tỷ trọng vốn hóa của các mã thành phần. Đây là căn cứ trực tiếp để các quỹ ETF mô phỏng VN30 (như VFMVN30, SSIAM VN30) cơ cấu lại danh mục thực tế.

Biên bản họp chính sách tiền tệ Fed – Mỹ – 08/10/2026

- Biên bản cuộc họp chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang (Fed) là tài liệu quan trọng cung cấp góc nhìn chi tiết về quan điểm, đánh giá và lập trường của các nhà hoạch định chính sách đối với lạm phát, thị trường lao động và triển vọng nền kinh tế Mỹ. Việc hé lộ chi tiết các cuộc thảo luận đằng sau quyết định lãi suất giúp thị trường giải mã định hướng thời gian tới, qua đó tác động trực tiếp đến xu hướng của đồng USD, thị trường chứng khoán và lợi suất trái phiếu toàn cầu.

Công bố Lãi suất cho vay cơ bản của Trung Quốc (LPR) – 20/10/2026

- Đợt công bố lãi suất LPR kỳ hạn 1 năm và 5 năm vào ngày 20/10/2026 phản ánh định hướng nới lỏng tiền tệ của Trung Quốc nhằm thúc đẩy kinh tế và gỡ khó cho thị trường bất động sản. Quyết định lãi suất này là thước đo then chốt quyết định kỳ vọng phục hồi nhu cầu tiêu dùng và đầu tư của nền kinh tế số hai thế giới. Động thái điều chỉnh sẽ tác động ngay đến tỷ giá Nhân dân tệ, giá hàng hóa cơ bản và tâm lý dòng vốn trên các thị trường tài chính châu Á.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	PDB	HNX	25/09/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
2	VCC	HNX	25/09/26	16/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	V12	HNX	25/09/26	28/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
4	NDN	HNX	28/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
5	TDW	HOSE	29/09/26	15/10/26	Trả cổ tức bằng tiền, 300 đồng/CP
6	AVC	UPCoM	29/09/26	15/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
7	VLG	UPCoM	29/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
8	ALT	HNX	29/09/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
9	D2D	HOSE	29/09/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
10	THB	HNX	29/09/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
11	IRC	UPCoM	29/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 798 đồng/CP
12	QHW	UPCoM	29/09/26	07/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
13	GLT	HNX	30/09/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:255
14	GLT	HNX	30/09/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:65
15	L12	UPCoM	30/09/26	30/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
16	LAS	HNX	01/10/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	VOS	HOSE	01/10/26	26/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 900 đồng/CP
18	ADP	HOSE	01/10/26	22/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 700 đồng/CP
19	NST	HNX	01/10/26	19/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
20	PIS	UPCoM	02/10/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,050 đồng/CP
21	VHF	UPCoM	02/10/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 290 đồng/CP
22	UDJ	UPCoM	02/10/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
23	SNZ	UPCoM	05/10/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,440 đồng/CP
24	INC	HNX	06/10/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 625 đồng/CP
25	KDH	HOSE	07/10/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
26	BIC	HOSE	07/10/26	04/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
27	WTC	UPCoM	07/10/26	15/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
28	PIA	HNX	07/10/26	19/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
29	NTH	HNX	12/10/26	28/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
30	TKA	UPCoM	12/10/26	27/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,

TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115